

Phụ lục số: 01

BỘ TÀI CHÍNH

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI THUỘC PHẠM VI QUẢN LÝ NHÀ
NƯỚC CỦA BỘ TÀI CHÍNH**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 3019/QĐ-BTC
ngày 26 tháng 11 năm 2014 của Bộ Tài chính)*

TT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	Ngành, lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
1	Thủ tục lập kế hoạch cấp bù lãi suất	Tài chính ngân hàng	Bộ Tài chính
2	Thủ tục tạm cấp bù lãi suất hàng quý	Tài chính ngân hàng	Bộ Tài chính
3	Thủ tục quyết toán cấp bù lãi suất	Tài chính ngân hàng	Bộ Tài chính

THÔNG TIN CHI TIẾT KÈM THEO TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC CÔNG BỐ

1. Thủ tục lập kế hoạch cấp bù lãi suất:

- Trình tự thực hiện:

+ Đối với các ngân hàng thương mại:

Hàng năm, chậm nhất vào ngày 31/7, các ngân hàng thương mại lập kế hoạch cấp bù lãi suất cả năm kế hoạch (có chia ra từng quý) theo quy định tại điểm a, khoản 1 Điều này; gửi Bộ Tài chính (01 bộ), Bộ Kế hoạch và Đầu tư (01 bộ) và Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (01 bộ) để tổng hợp vào dự toán ngân sách nhà nước.

+ Đối với cơ quan quản lý Nhà nước:

Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính bố trí dự toán chi cấp bù chênh lệch lãi suất của ngân sách trung ương để cấp bù cho các ngân hàng thương mại cho vay thực hiện chính sách tín dụng theo Nghị định số 67/2014/NĐ-CP.

- **Cách thức thực hiện:** Nộp báo cáo trực tiếp hoặc qua đường bưu điện

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

+ Thành phần hồ sơ: Báo cáo lập kế hoạch cho vay của thực hiện chính sách tín dụng theo Nghị định số 67/2014/NĐ-CP (có chia ra từng quý).

+ Số lượng hồ sơ: 03 bộ (01 bộ gửi Bộ Tài chính, 01 bộ gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư, 01 bộ gửi Ngân hàng Nhà nước Việt Nam).

- **Thời hạn giải quyết:** Văn bản không quy định

- **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Các ngân hàng thương mại.

- **Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**

+ Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Bộ Tài chính và Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

+ Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có):

+ Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Bộ Tài chính.

+ Cơ quan phối hợp (nếu có):

- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Bố trí dự toán, tổng hợp vào dự toán ngân sách nhà nước.

- **Phí, lệ phí (nếu có):** Không có.

- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có):** Không có.

- **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có):** Báo cáo kế hoạch phải được chia ra từng quý và các điều kiện quy định tại Điều 3 Thông tư số 114/2014/TT-BTC.

- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

+ Căn cứ Nghị định số 67/2014/NĐ-CP ngày 07 tháng 7 năm 2014 của Chính phủ về một số chính sách phát triển thủy sản;

+ Căn cứ Thông tư số 114/2014/TT-BTC ngày 20/8/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn cấp bù lãi suất do thực hiện chính sách tín dụng theo Nghị định số 67/2014/NĐ-CP ngày 07 tháng 7 năm 2014 của Chính phủ về một số chính sách phát triển thủy sản.

2. Thủ tục tạm cấp bù lãi suất hàng quý:

- Trình tự thực hiện:

+ Đối với các ngân hàng thương mại:

Ngân hàng thương mại gửi báo cáo quý về tình hình thực hiện cho vay của ngân hàng cho Bộ Tài chính.

+ Đối với cơ quan quản lý Nhà nước (Bộ Tài chính):

Trên cơ sở báo cáo của các ngân hàng thương mại, tối đa 20 ngày kể từ ngày nhận được báo cáo quý và văn bản đề nghị tạm cấp bù lãi suất quý của các ngân hàng thương mại, Bộ Tài chính sẽ thực hiện tạm cấp bù lãi suất. Số tiền tạm cấp bù lãi suất trong quý bằng 95% số tiền cấp bù lãi suất phát sinh quý trước.

- Cách thức thực hiện: Nộp báo cáo trực tiếp hoặc qua đường bưu điện

- Thành phần hồ sơ:

+ Báo cáo quý về tình hình thực hiện cho vay và văn bản đề nghị tạm cấp bù lãi suất quý.

+ Văn bản đề nghị tạm cấp bù lãi suất của các ngân hàng thương mại.

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ gửi Bộ Tài chính.

- Thời hạn giải quyết: Tối đa sau 20 ngày kể từ ngày nhận được báo cáo thực hiện quý của các ngân hàng thương mại, Bộ Tài chính sẽ thực hiện tạm cấp tiền cấp bù lãi suất của ngân hàng.

- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Bộ Tài chính và các ngân hàng thương mại.

- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

+ Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Bộ Tài chính.

+ Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có):

+ Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Bộ Tài chính.

+ Cơ quan phối hợp (nếu có):

- Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Ngân hàng thương mại được tạm cấp 95% số tiền đã hỗ trợ lãi suất cho khách hàng hoặc không được tạm cấp.

- Phí, lệ phí (nếu có): Không có.

- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có):** Không có.
- **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có):** Báo cáo quý của các ngân hàng thương mại đã thực hiện cho vay và các điều kiện quy định tại Điều 3 Thông tư số 114/2014/TT-BTC.

- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

+ Căn cứ Nghị định số 67/2014/NĐ-CP ngày 07 tháng 7 năm 2014 của Chính phủ về một số chính sách phát triển thủy sản;

+ Căn cứ Thông tư số 114/2014/TT-BTC ngày 20/8/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn cấp bù lãi suất do thực hiện chính sách tín dụng theo Nghị định số 67/2014/NĐ-CP ngày 07 tháng 7 năm 2014 của Chính phủ về một số chính sách phát triển thủy sản.

3. Thủ tục quyết toán cấp bù lãi suất:

- Trình tự thực hiện:

- Đối với ngân hàng thương mại:

Bước 1: Chậm nhất trong vòng 120 ngày kể từ ngày kết thúc năm tài chính, các ngân hàng thương mại phải chuẩn bị đầy đủ hồ sơ quyết toán và gửi Bộ Tài chính công văn đề nghị quyết toán, báo cáo tổng hợp số liệu đề nghị quyết toán cấp bù lãi suất

- Đối với cơ quan quản lý Nhà nước (Bộ Tài chính):

Bước 2: Bộ Tài chính thẩm tra số liệu đề nghị quyết toán cấp bù lãi suất.

- **Cách thức thực hiện:** Nộp hồ sơ quyết toán trực tiếp hoặc qua đường bưu điện

- **Thành phần hồ sơ:** Hồ sơ đề nghị quyết toán đối với khoản vay được cấp bù lãi suất vay vốn gồm có:

+ Báo cáo tổng hợp số liệu đề nghị quyết toán cấp bù lãi suất của từng khoản cho vay đã được kiểm toán bởi kiểm toán độc lập hoặc Kiểm toán Nhà nước.

+ Công văn đề nghị Bộ Tài chính quyết toán cấp bù lãi suất trong đó số đề nghị quyết toán không vượt quá số liệu đã được cơ quan kiểm toán xác nhận.

+ Các tài liệu (bản chính hoặc bản sao do ngân hàng thương mại đóng dấu sao y) bao gồm: hợp đồng tín dụng, khế ước hoặc các giấy tờ tương đương để xác định đối tượng khách hàng vay vốn, tình hình thực hiện cho vay, dư nợ, thu nợ; bảng kê tích số để xác định số tiền cấp bù lãi suất; hợp đồng đóng mới, nâng cấp tàu được ngân hàng thương mại lưu trữ tại trụ sở chính của ngân hàng để phục vụ cho công tác thẩm tra quyết toán trong trường hợp cần thiết.

- **Số lượng hồ sơ:** 01 bộ gửi Bộ Tài chính.

- **Thời hạn giải quyết:** Việc thẩm tra số liệu quyết toán cấp bù lãi suất được thực hiện trong thời gian 60 ngày kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ quyết toán cấp bù lãi suất của các ngân hàng thương mại.

+ Trường hợp có chênh lệch giữa số thẩm tra quyết toán và số đề nghị quyết toán thì việc xử lý chênh lệch được thực hiện trong thời gian 45 ngày kể từ ngày Bộ Tài chính ra thông báo duyệt quyết toán.

+ Trường hợp phải kéo dài thời gian xử lý chênh lệch giữa số thẩm tra quyết toán và số đề nghị quyết toán và các trường hợp đặc biệt khác sẽ do Bộ trưởng Bộ Tài chính xem xét, quyết định.

- **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Các ngân hàng thương mại.

- **Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**

+ Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Bộ Tài chính.

+ Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có):

+ Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Các ngân hàng thương mại.

+ Cơ quan phối hợp (nếu có):

- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Quyết toán cấp bù lãi suất các ngân hàng thương mại.

- **Phí, lệ phí (nếu có):** Không có.

- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có):** Báo cáo quyết toán Phụ lục 01/BC ban hành kèm theo Thông tư số 114/2014/TT-BTC.

- **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có):**

Báo cáo phải được kiểm toán bởi Kiểm toán độc lập hoặc Kiểm toán Nhà nước và các điều kiện theo quy định tại Điều 3 Thông tư số 114/2014/TT-BTC.

- **Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

+ Căn cứ Nghị định số 67/2014/NĐ-CP ngày 07 tháng 7 năm 2014 của Chính phủ về một số chính sách phát triển thủy sản;

+ Căn cứ Thông tư số 114/2014/TT-BTC ngày 20/8/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn cấp bù lãi suất do thực hiện chính sách tín dụng theo Nghị định số 67/2014/NĐ-CP ngày 07 tháng 7 năm 2014 của Chính phủ về một số chính sách phát triển thủy sản (Đính kèm Phụ lục số 01/BC).

NGÂN HÀNG

Phụ lục 01/BC

**BÁO CÁO SỐ LIỆU ĐỀ NGHỊ QUYẾT TOÁN CẤP BÙ LÃI SUẤT DO
THỰC HIỆN CHO VAY ĐÓNG MỚI, NÂNG CẤP TÀU THEO NGHỊ ĐỊNH SỐ 67/2014/NĐ-CP**
(Ban hành kèm theo Thông tư số ~~44~~ 2014/TT-BTC ngày 21/ 8/ 2014 của Bộ Tài chính)

Đơn vị: đồng

Tên chi nhánh	Dư nợ đầu năm	Phát sinh trong năm		Dư nợ cuối năm	Số tiền đề nghị được cấp bù lãi suất trong năm	Số tiền đã tạm cấp bù lãi suất trong năm	Số đã cấp bù lãi suất bị thu hồi trong năm	Số tiền còn được cấp bù lãi suất trong năm
		Cho vay	Thu nợ					
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)=(6)-(7)-(8)
1.								
2.								
....								
Tổng số								

....., ngày ... tháng ... năm...

Người lập biểu
(ký, ghi rõ họ tên)

Kiểm soát
(ký, ghi rõ họ tên)

Tổng giám đốc
(Ký tên, đóng dấu)

